

Số: 788/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 16 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa, thủ tục hành chính đặc thù thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 753/QĐ-BKHCHN ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 46/TTr-SKHCHN ngày 08 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này là Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính đặc thù thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ Phú Yên (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm cập nhật thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo đúng quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành); thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền và nhiệm vụ, công khai các thủ tục hành chính này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Mỹ

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA, THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH ĐẶC THÙ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHÚ YÊN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 788/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Quyết định đã công bố	Cấp thực hiện	Cơ quan có thẩm quyền giải quyết	Ghi chú
I	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ - 38					
1	1	3.000259	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam	Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 03/04/2024	Cấp tỉnh	UBND tỉnh
2	2	1.008377	Thủ tục xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ đối với cá nhân có thành tích vượt trội trong hoạt động khoa học và công nghệ	Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 21/08/2020	Cấp tỉnh	UBND tỉnh
3	3	1.008379	Thủ tục xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác	Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 21/08/2020	Cấp tỉnh	UBND tỉnh
4	4	2.002709	Thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và	Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 04/02/2025	Cấp tỉnh	UBND tỉnh

			công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước				
5	5	2.002710	Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 04/02/2025	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
6	6	2.002711	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 04/02/2025	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
7	7	2.002722	Thủ tục xác định nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước	Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 04/02/2025	Cơ quan, đơn vị cấp cơ sở	UBND tỉnh	
8	8	2.002723	Thủ tục tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước	Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 04/02/2025	Cơ quan, đơn vị cấp cơ sở	UBND tỉnh	
9	9	2.002724	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước	Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 04/02/2025	Cơ quan, đơn vị cấp cơ sở	UBND tỉnh	
10	10	2.000079	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe	Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 20/07/2016	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	

			con người				
11	11	2.002144	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 20/07/2016	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
12	12	2.002248	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 27/09/2018	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
13	13	2.002249	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 27/09/2018	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
14	14	2.002544	Thủ tục cấp giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao	Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 03/07/2023	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
15	15	2.002546	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích	Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 03/07/2023	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	

			chuyển giao				
16	16	2.002548	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao	Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 03/07/2023	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
17	17	1.012353	Thủ tục xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên	Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 11/03/2024	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
18	18	1.011818	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 12/09/2023	Cấp tỉnh	Tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ cấp tỉnh.	
19	19	1.011820	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 12/09/2023	Cấp tỉnh	Tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ cấp tỉnh	
20	20	1.011819	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công	Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 12/09/2023	Cấp tỉnh	Tổ chức thực hiện chức năng đầu mối	

			nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.			thông tin khoa học và công nghệ cấp tỉnh	
21	21	1.001786	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ.	Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 29/09/2023	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ)	
22	22	1.001770	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 09/11/2017	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	
23	23	1.001747	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 29/09/2023	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	
24	24	1.001716	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.	Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 29/09/2023	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	
25	25	1.001693	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 09/11/2017	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	
26	26	1.001677	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ	Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 29/09/2023	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	

			chức khoa học và công nghệ				
27	27	1.011814	Thủ tục hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 11/09/2023	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
28	28	1.011815	Thủ tục mua sáng chế, sáng kiến	Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 11/09/2023	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
29	29	1.011816	Thủ tục hỗ trợ kinh phí hoặc mua công nghệ được tổ chức, cá nhân trong nước tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để sản xuất sản phẩm quốc gia, trọng điểm, chủ lực	Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 11/09/2023	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
30	30	2.001143	Thủ tục hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ	Quyết định số 1696/QĐ-UBND ngày 11/12/2024	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
31	31	2.001137	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	Quyết định số 1696/QĐ-UBND ngày 11/12/2024	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
32	32	1.002690	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ	Quyết định số 1696/QĐ-UBND ngày 11/12/2024	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
33	33	2.001643	Thủ tục hỗ trợ	Quyết định số	Cấp tỉnh	UBND	

			tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyên gia công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	1696/QĐ-UBND ngày 11/12/2024		tỉnh	
34	34	1.006427	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 20/7/2016	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	
35	35	2.001179	Thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 27/09/2018	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
36	36	2.002278	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Quyết định số 548/QĐ-UBND ngày 11/04/2019	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ)	
37	37	2.001525	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Quyết định số 548/QĐ-UBND ngày 11/04/2019	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ)	
38	38	1.011812	Thủ tục công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư	Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 11/09/2023	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ)	

			nghiên cứu				
II	LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN - 07						
39	1	2.002379	Thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 11/09/2023	Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
40	2	2.002380	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
41	3	2.002381	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
42	4	2.002382	Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
43	5	2.002383	Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
44	6	2.002384	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		Cấp tỉnh	UBND tỉnh	
45	7	2.002385	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		Cấp tỉnh	Cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc	

						UBND tỉnh	
III LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG - 12							
46	1	2.001209	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 09/11/2017	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ)	Thay thế cụm từ “Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng” bằng cụm từ “Sở Khoa học và Công nghệ” tại TTHC này
47	2	2.001207	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh		Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ)	
48	3	2.001277	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành		Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ)	
49	4	2.002253	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân	Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 06/10/2016	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ đối với các giải thưởng do tổ chức, cá nhân tổ chức trên địa bàn tỉnh)	
50	5	2.001208	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù	Quyết định số 548/QĐ-UBND ngày 11/4/2019	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Cơ quan	

			hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận			đầu mối do UBND tỉnh chỉ định)	
51	6	2.001100	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	Quyết định số 548/QĐ-UBND ngày 11/4/2019	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Cơ quan đầu mối do UBND tỉnh chỉ định)	
52	7	2.001501	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	Quyết định số 548/QĐ-UBND ngày 11/4/2019	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Cơ quan đầu mối do UBND tỉnh chỉ định)	
53	8	2.001259	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Quyết định số 548/QĐ-UBND ngày 11/4/2019	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Cơ quan kiểm tra chuyên ngành thuộc UBND tỉnh ; Sở Khoa học và Công nghệ (sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ, trừ xăng, nhiên liệu diesel, nhiên liệu sinh học, khí dầu mỏ hóa	Thay thế cụm từ “Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng” bằng cụm từ “cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ về tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc cơ quan chuyên môn về khoa học và

						lông (LPG) và các loại hàng hóa khác theo sự chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền)	công nghệ cấp tỉnh” tại TTHC này.
54	9	1.001392	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Quyết định số 548/QĐ-UBND ngày 11/4/2019	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Cơ quan kiểm tra chuyên ngành thuộc UBND tỉnh ; Sở Khoa học và Công nghệ (sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ, trừ xăng, nhiên liệu điêzen, nhiên liệu sinh học, khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), Dầu nhớt động cơ đốt trong và các loại hàng hóa khác theo sự chỉ đạo của cơ	Thay thế cụm từ “Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng” bằng cụm từ “cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ về tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ cấp tỉnh” tại TTHC này.

						quan có thẩm quyền)	
55	10	2.001269	Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia	Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 27/09/2018	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (-Cơ quan Thường trực GTCLQG tại địa phương. -Cơ quan Thường trực GTCLQG do Bộ, ngành chỉ định)	
56	11	2.000212	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng	Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 06/10/2016	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Thay thế cụm từ “Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng” bằng cụm từ “Sở Khoa học và Công nghệ” tại TTHC này.
57	12	1.000449	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	Quyết định số 1255/QĐ- UBND Ngày 06/10/2016	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Thay thế cụm từ “Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng” bằng cụm từ “Sở Khoa học và Công

							nghe” tại TTHC này.
IV	LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ - 03						
58	1	1.011938	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 18/10/2023	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ)	
59	2	1.011939	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 18/10/2023	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ)	
60	3	1.011937	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 18/10/2023	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ)	
V	LĨNH VỰC BƯU CHÍNH - 07						
61	1	1.003659	Cấp giấy phép bưu chính	Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 03/4/2024	Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Thay thế cụm từ “Sở Thông tin và Truyền thông” bằng cụm từ “Sở Khoa học và Công nghệ” tại các TTHC này
62	2	1.003687	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính		Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	
63	3	1.003633	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn		Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	
64	4	1.004379	Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được		Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	
65	5	1.004470	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính		Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	
66	6	1.005442	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được		Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	

67	7	1.010902	Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính		Cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	
----	---	----------	---	--	----------	--------------------------	--

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐẶC THÙ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Quyết định đã công bố	Cấp thực hiện	Cơ quan có thẩm quyền
1	1.012087	Thủ tục sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Phú Yên” dùng cho sản phẩm tôm hùm bông	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 15/08/2021	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ)
2	1.012086	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Phú Yên” dùng cho sản phẩm tôm hùm bông	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 15/08/2021	Cấp tỉnh	UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ)